

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH**  
**DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 57/2017/NĐ-CP**

TT	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người	THUYẾT MINH
1.	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> Nghị định này quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người đang học tập tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> Nghị định này quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh, hỗ trợ học tập đối với người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người đang học tập tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.	- cơ bản giữ nguyên
2.	<b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b> 1. Trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: <b>Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ</b> (sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người). 2. Các cơ sở giáo dục, các tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người.	<b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b> 1. Người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của Chính phủ. 2. Các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (bao gồm cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục đại học); các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách cho người học thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người; các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, triển khai chương trình học bổng đi học ở nước ngoài sử dụng ngân sách nhà nước.	- Bổ sung trẻ nhà trẻ và học viên GDTX - GDNN theo tiếp cận công bằng; - <i>Bổ sung học viên sau đại học thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP của Chính phủ: Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030;</i> - <i>Bổ sung các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm cả công lập và ngoài công lập.</i>

TT	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người	THUYẾT MINH
3.		<p><b>Điều 3. Giải thích từ ngữ</b></p> <p>Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>1. Người học: bao gồm trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi học trong các cơ sở giáo dục mầm non; học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, dự bị đại học; học viên giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; sinh viên các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và học viên cao học, nghiên cứu sinh học chương trình sau đại học.</p> <p>2. Dân tộc thiểu số rất ít người: là dân tộc được xác định theo tiêu chí của Chính phủ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>3. Học bổng đi học ở nước ngoài sử dụng ngân sách nhà nước: là các học bổng được cấp trong khuôn khổ hiệp định, thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với Chính phủ nước ngoài; hoặc cấp thông qua các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật.</p>	<p>Bổ sung Điều và mở rộng thêm đối tượng người học DTTS RIN là trẻ nhà trẻ, học viên giáo dục thường xuyên, học viên sau đại học</p>
4.	<p><b>Điều 3. Chính sách ưu tiên tuyển sinh</b></p> <p>Trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người được ưu tiên vào học tại các cơ sở giáo dục phù hợp theo nguyện vọng:</p>	<p><b>Điều 4. Chính sách ưu tiên tuyển sinh</b></p> <p>1. Người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người được ưu tiên tuyển sinh vào học tại các cơ sở giáo dục công phù hợp với nguyện vọng và năng lực:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ bản giữ nguyên với trẻ em, học sinh tiểu học, học sinh THCS;</li> <li>- Bổ sung trường nội trú biên giới đất liền;</li> <li>- Điều chỉnh theo nguyên tắc: Tuyển thẳng vào các</li> </ul>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>1. Trẻ mẫu giáo được học tại các trường mầm non; trường, lớp mẫu giáo công lập.</p> <p>2. Học sinh tiểu học được học tại các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường tiểu học.</p> <p>3. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường trung học cơ sở.</p> <p>4. Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tuyển thẳng vào học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp và trung cấp.</p> <p>5. Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông được xét tuyển thẳng vào học tại các trường, khoa dự bị đại học, các cơ sở giáo dục đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.</p>	<p>a) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi được học tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập.</p> <p>b) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người trong độ tuổi tiểu học được học tại các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông nội trú, trường tiểu học công lập.</p> <p>c) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người hoàn thành chương trình tiểu học được học tại các trường trung học cơ sở công lập, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông nội trú, trường phổ thông dân tộc nội trú.</p> <p>d) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người tốt nghiệp trung học cơ sở được tuyển thẳng vào học tại các trường trung học phổ thông công lập, trường phổ thông nội trú, phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.</p> <p>đ) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người tốt nghiệp trung học phổ thông được tuyển thẳng vào học tại các trường dự bị đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; được ưu tiên tuyển sinh ở mức cao nhất đi học theo chế độ cử tuyển.</p> <p>e) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người tốt nghiệp trung học phổ thông được cộng điểm ưu tiên ở mức cao nhất cùng loại vào học tại các cơ sở giáo dục đại học, mức điểm ưu tiên do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.</p> <p>2. Người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người đủ điều kiện dự tuyển trình độ thạc sỹ, tiến sỹ được được</p>	<p>trường công lập, chuyên biệt mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, thường xuyên, dự bị đại học, ưu tiên cử tuyển; Cộng điểm xét tuyển ở mức cao nhất cùng tính chất vào đại học, sau đại học. Mức Cộng điểm xét tuyển vào Đại học do Bộ GDĐT quy định, Mức Cộng điểm xét tuyển Sau đại học do Cơ sở đào tạo quy định trong quy chế tuyển sinh</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
		<p>xét tuyển theo chỉ tiêu riêng và được cộng điểm ưu tiên mức cao nhất cùng loại trong Quy chế tuyển sinh sau đại học của cơ sở giáo dục đại học.</p> <p>3. Người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người đã được cấp trung ương vinh danh là học sinh, sinh viên xuất sắc, tiêu biểu được ưu tiên xét tuyển đi đào tạo nước ngoài theo các chương trình học bổng đi học ở nước ngoài sử dụng ngân sách nhà nước. Quy trình, cơ chế xét duyệt do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.</p>	<p>Bổ sung chính sách đối với người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người đã được cấp trung ương vinh danh là học sinh, sinh viên xuất sắc, tiêu biểu được ưu tiên xét tuyển đi đào tạo nước ngoài theo các chương trình học bổng đi học ở nước ngoài sử dụng ngân sách nhà nước theo chỉ đạo của Tổng Bí thư tại Lễ vinh danh học sinh, sinh viên DTTS xuất sắc, tiêu biểu năm 2025 và nội dung phân công cho Bộ GDĐT tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT phê duyệt các CTMTQG: “phần đầu 20% học sinh, sinh viên xuất sắc thuộc các dân tộc có khó khăn đặc thù được hỗ trợ kinh phí đi đào tạo nước ngoài”. DT có KK đặc thù</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
			năm trong nhóm DTTS RIN.
5.	<p><b>Điều 4. Chính sách hỗ trợ học tập</b></p> <p>1. Mức hỗ trợ:</p> <p>a) Trẻ mẫu giáo dân tộc thiểu số rất ít người học tại các cơ sở giáo dục mầm non được hưởng mức hỗ trợ học tập bằng 30% mức lương cơ sở/trẻ/tháng.</p> <p>b) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông được hưởng mức hỗ trợ học tập bằng 40% mức lương cơ sở/học sinh/tháng.</p> <p>c) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường phổ thông dân tộc bán trú hoặc là học sinh bán trú học tại trường phổ thông công lập có học sinh bán trú được hưởng mức hỗ trợ học tập bằng 60% mức lương cơ sở/học sinh/tháng.</p> <p>d) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú được hưởng mức hỗ trợ học tập bằng 100% mức lương cơ sở/học sinh/tháng.</p> <p>đ) Học sinh sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường, khoa dự bị đại học, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hưởng mức hỗ trợ học tập bằng 100% mức lương cơ sở/người/tháng.</p> <p>2. Thời gian được hưởng hỗ trợ: 12 tháng/năm cho đối tượng có thời gian học đủ 9 tháng/năm trở lên; trường hợp đối</p>	<p><b>Điều 5. Chính sách hỗ trợ học tập</b></p> <p>1. Mức hưởng, thời gian hưởng:</p> <p>a) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người học tại các cơ sở giáo dục mầm non được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn bằng 759.000đ/người/tháng, theo thời gian học thực tế nhưng không quá thời gian năm học.</p> <p>b) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn bằng 1.012.000đ/người/tháng, theo thời gian học thực tế nhưng không quá thời gian năm học.</p> <p>c) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người là học sinh bán trú, học viên bán trú được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn bằng 1.518.000đ/người/tháng, theo thời gian học thực tế nhưng không quá thời gian năm học. Đồng thời, được hưởng chính sách hỗ trợ tiền nhà ở; hỗ trợ gạo đối với học sinh bán trú, học viên bán trú nếu theo học tại các cơ sở giáo dục có nhiệm vụ thực hiện chính sách được quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/9/2025</p> <p>d) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người ở nội trú tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, dự bị đại học được hưởng học bổng chính sách bằng 2.530.000đ/người/tháng, theo thời gian học thực tế</p>	<p>- Lương cơ sở dự kiến tăng lên 2.530.000đ từ 1/7/2026. Giữ nguyên mức của NĐ 57 nhân với lương cơ sở.</p> <p>+ Giữ nguyên định mức quy định tại Nghị định số 57 với trẻ em, học sinh trường mầm non, phổ thông, thường xuyên, dự bị đại học; chỉ chuyển từ cách tính định mức từ "theo mức lương cơ bản" sang cách tính "theo số tiền cụ thể" để đồng bộ với các Nghị định hiện hành.</p> <p>+ Tăng mức hỗ trợ đối với sinh viên DTTS RIN để phù hợp với chi phí sinh hoạt hiện tại và áp dụng mức này đối với cả học</p>

TT	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người	THUYẾT MINH
	<p>tượng học không đủ 9 tháng/năm thì được hưởng theo thời gian học thực tế.</p> <p>3. Nguyên tắc hưởng:</p> <p>a) Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường, khoa dự bị đại học, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nếu học đồng thời ở nhiều khoa</p>	<p>nhưng không quá thời gian năm học. Đồng thời, được thực hiện chính sách khen thưởng, trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm, hỗ trợ tiền tàu xe, hỗ trợ gạo đối với học sinh nội trú, học sinh dự bị đại học nêu theo học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú hoặc các trường, khoa dự bị đại học có nhiệm vụ thực hiện chính sách được quy định tại Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/9/2025.</p> <p>đ) Người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người tại các trường phổ thông nội trú, được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn bằng 759.000đ/người/tháng đối với học sinh bán trú buổi trưa, 1.518.000đ/người/tháng đối với học sinh nội trú, theo thời gian học thực tế nhưng không quá thời gian năm học. Đồng thời, được thực hiện chính sách khen thưởng, trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm, hỗ trợ gạo đối với học sinh nội trú, bán trú nếu theo học tại trường phổ thông nội trú biên giới đất liền được quy định tại Điều 3 Nghị định số 188/2026/NĐ-CP ngày 27/5/2026.</p> <p>e) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người là sinh viên, học viên sau đại học tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hưởng chính sách hỗ trợ sinh hoạt bằng 3.630.000đ/người/tháng, theo thời gian học thực tế nhưng không quá thời gian năm học hoặc chương trình đào tạo. Đồng thời, được ưu tiên sắp xếp chỗ ở nội trú tại ký túc xá của cơ sở giáo dục.</p> <p>f) Người học các dân tộc thiểu số rất ít người đã được cấp trung ương vinh danh là học sinh, sinh viên xuất sắc, tiêu biểu được hỗ trợ kinh phí đi đào tạo nước</p>	<p>viên, nghiên cứu sinh DTTTS RIN</p> <p>- Điều chỉnh giảm thời gian hưởng hỗ trợ theo thời gian thực học. đảm bảo liên thông và đồng bộ các Chính sách quy định tại Nghị định 66/2025/NĐ-CP; Nghị định 238/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Tham khảo Nghị định số 118/2026/NĐ-CP chính sách cho HS <b>trường phổ thông nội trú biên giới đất liền</b>, đồng bộ với điểm a,b khoản 2 Điều 5</p> <p>- Bổ sung học viên cao học, nghiên cứu sinh, mức bằng với sinh viên. Nâng mức với sinh viên từ 100% mức lương cơ sở (2.530.000 lên bằng mức hỗ trợ với sinh viên sư phạm) theo kiến nghị của các trường đại học</p> <p>- QĐ 53/2015/QĐ-TTg; NĐ 66/2025/NĐ-CP;</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>trong cùng một cơ sở giáo dục hoặc học ở nhiều cơ sở giáo dục khác nhau thì chỉ được hưởng hỗ trợ một lần. Trường hợp học sinh, sinh viên bị ngừng học thì thời gian ngừng học không được hưởng hỗ trợ. Trường hợp học sinh, sinh viên bị buộc thôi học thì thời hưởng chính sách hỗ trợ ngay sau khi thôi học.</p> <p>b) Trường hợp trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Nghị định này không được hưởng hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Nghị định số <a href="#">86/2015/NĐ-CP</a> ngày 02 tháng 10 năm 2015 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.</li> <li>- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường phổ thông dân tộc bán trú hoặc là học sinh bán trú học tại trường phổ thông công lập có học sinh bán trú được hưởng chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Nghị định này không được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn quy định tại Nghị định số <a href="#">116/2016/NĐ-CP</a> ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.</li> <li>- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và trường dự bị đại học được hưởng chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Nghị định này</li> </ul>	<p>ngoài theo các chương trình học bổng sử dụng ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Nguyên tắc hưởng:</p> <p>a) Người học dân tộc thiểu số rất ít người thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách quy định tại Nghị định này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.</p> <p>b) Người học dân tộc thiểu số rất ít người thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách quy định tại Nghị định này là đối tượng được hưởng chính sách trợ cấp ưu đãi, trợ cấp xã hội, học bổng khuyến khích học tập thì vẫn được hưởng chính sách quy định tại Nghị định này.</p> <p>c) Trường hợp người học các dân tộc thiểu số rất ít người bị lưu ban thì năm học lưu ban đầu tiên vẫn được hưởng chính sách quy định tại Nghị định này.</p> <p>d) Trường hợp người học các dân tộc thiểu số rất ít người phải tạm dừng học do ốm đau, tai nạn hoặc vì lý do bất khả kháng không do kỷ luật hoặc tự thôi học thì vẫn được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định này trong thời gian tạm dừng học.</p> <p>đ) Trường hợp người học các dân tộc thiểu số rất ít người trong các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp bị ngừng học thì thời gian ngừng học không được hưởng chính sách hỗ trợ học tập. Trường hợp học viên, sinh viên, nghiên cứu sinh bị buộc thôi học thì</p>	<p>Nghị định 238/2025/NĐ-CP; Nghị định.....</p> <p>Thay thế bằng các quy định cụ thể, cập nhật hơn</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>không được hưởng học bổng chính sách quy định tại Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2009 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc.</p> <p>- Sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người học tại các cơ sở giáo dục đại học được hưởng chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Nghị định này không được hưởng hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Quyết định số <a href="#">66/2013/QĐ-TTg</a> ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học.</p> <p>- Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hưởng chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Nghị định này không được hưởng học bổng chính sách quy định tại Quyết định số <a href="#">53/2015/QĐ-TTg</a> ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp và không được hưởng hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Quyết định số <a href="#">66/2013/QĐ-TTg</a> ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học.</p>	<p>thôi hưởng chính sách hỗ trợ học tập ngay sau khi thôi học.</p> <p>e) Trường hợp trong cùng thời điểm người học các dân tộc thiểu số rất ít người đồng thời học ở nhiều cơ sở giáo dục hoặc học nhiều ngành trong cùng một cơ sở giáo dục thì chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ học tập một lần tại một cơ sở giáo dục.</p>	
6.	<p><b>Điều 5. Trình tự, thời gian xét duyệt và phương thức chi trả hỗ trợ học tập</b></p> <p>1. Trình tự, thời gian xét duyệt</p> <p>a) Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập</p>	<p><b>Điều 6. Hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chi trả hỗ trợ học tập</b></p> <p>1. Trình tự thủ tục thực hiện chi trả hỗ trợ học tập</p> <p>a) Đối với người học tại cơ sở giáo dục công lập:</p>	<p>- Thay thế đề: Đồng bộ với các chính sách mới ban hành ND</p>



TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>- Đầu năm học, các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có trẻ mẫu giáo, học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; cho học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách làm đơn đề nghị hỗ trợ học tập (mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này).</p> <p>- Đầu khóa học, các trường dự bị đại học, các cơ sở giáo dục đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi cho học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chính sách làm đơn đề nghị hỗ trợ học tập (mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này).</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết thông báo, cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; học sinh, sinh viên nộp đơn cho cơ sở giáo dục.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận đơn, các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức xem xét đơn đề nghị hỗ trợ học tập, lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng, niêm yết công khai danh sách đối tượng được hưởng, gửi báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và thực hiện việc chi trả.</p> <p>Trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập chỉ cần nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập một lần khi bắt đầu vào học tại một cơ sở giáo dục. Trong các năm học tiếp theo, các cơ sở giáo dục căn cứ vào danh sách trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người đang học tại trường và đơn đề nghị của trẻ mẫu giáo, học sinh,</p>	<p>Đầu năm học, khóa học Thủ trưởng cơ sở giáo dục công lập tổ chức: (i) phổ biến chính sách, thông báo rộng rãi cho người học và cha, mẹ, người giám hộ của người học; (ii) rà soát đối tượng người học thuộc dân tộc rất ít người; (iii) hướng dẫn cho người học đăng ký đề nghị hỗ trợ học tập theo mẫu phiếu 01 quy định tại Phụ lục I của Nghị định này hoặc cha, mẹ, người giám hộ của người học đăng ký đề nghị hỗ trợ học tập theo mẫu phiếu 02 quy định tại Phụ lục I của Nghị định này; (iv) rà soát thông tin, đối chiếu, thẩm định hồ sơ học tập với mẫu phiếu đăng ký; (v) phê duyệt danh sách người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người được hưởng chính sách hỗ trợ học tập.</p> <p>b) Đối với người học tại cơ sở giáo dục ngoài công lập:</p> <p>Đầu năm học, khóa học Thủ trưởng cơ sở giáo dục ngoài công lập tổ chức: (i) phổ biến chính sách, thông báo rộng rãi cho người học và cha, mẹ, người giám hộ của người học; (ii) rà soát đối tượng người học thuộc các dân tộc có khăn đặc thù; (iii) hướng dẫn cho người học đăng ký đề nghị hỗ trợ học tập theo mẫu phiếu 03 quy định tại Phụ lục I của Nghị định này hoặc cha, mẹ, người giám hộ của người học đăng ký đề nghị hỗ trợ học tập theo mẫu phiếu 04 quy định tại Phụ lục I của Nghị định này; (iv) rà soát thông tin, đối chiếu với hồ sơ học tập, xác nhận mẫu phiếu đăng ký; (v) lập danh sách người học đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ học tập gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người học đăng ký thường trú hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo</p>	<p>238/2025/NĐ-CP; Phù hợp với phân cấp quản lý về giáo dục theo CQĐP 2 cấp</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>sinh viên mới vào học để lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng.</p> <p>b) Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập</p> <p>- Đầu năm học, các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có trẻ mẫu giáo, học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; cho học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách làm đơn đề nghị hỗ trợ học tập (mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này).</p> <p>- Đầu khóa học, các cơ sở giáo dục đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi cho học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chính sách làm đơn đề nghị hỗ trợ học tập (mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này).</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết thông báo, cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; học sinh, sinh viên nộp đơn cho cơ sở giáo dục. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm xác nhận vào đơn đề nghị hỗ trợ học tập của cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; của học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày khai giảng năm học, khóa học, cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập cho Phòng Giáo dục và Đào tạo, học sinh trung học phổ thông nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập cho Sở Giáo dục và Đào tạo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở</p>	<p>phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo để thẩm định, phê duyệt.</p> <p>2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ học tập</p> <p>a) Thành phần hồ sơ gồm: Mẫu phiếu đăng ký hỗ trợ học tập đã bao gồm Bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc (i) giấy khai sinh của người học; (ii) căn cước công dân của cha, mẹ hoặc người giám hộ; (iii) Giấy xác nhận cư trú.</p> <p>b) Người học chỉ phải làm 01 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập tại cơ sở giáo dục. Trường hợp cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác dữ liệu điện tử đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác và cơ sở dữ liệu có đầy đủ thông tin, hồ sơ theo yêu cầu của Nghị định này thì cơ sở giáo dục rà soát trên cơ sở dữ liệu, lập, phê duyệt danh sách; người học, cha, mẹ, người giám hộ của người học không phải nộp các giấy tờ có liên quan để hưởng chính sách hỗ trợ học tập.</p> <p>c) Hình thức nộp hồ sơ: nộp trực tiếp khi đăng ký nhập học hoặc qua bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công quốc gia. Trường hợp người học nộp hồ sơ sau thời hạn quy định nêu trên thì được xem xét hưởng chính sách kể từ thời điểm nộp hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Thay thế đề: Đồng bộ với các chính sách mới ban hành NĐ 238/2025/NĐ-CP; Phù hợp với phân cấp quản lý về giáo dục theo CQĐP 2 cấp</p> <p>Bổ sung để tường minh và cập nhật với cải cách thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học nộp đơn đề nghị hỗ trợ học tập cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại nơi trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú. Trong trường hợp học sinh, sinh viên không trực tiếp đến nộp thì cha mẹ học sinh, sinh viên nộp thay.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận đơn đề nghị hỗ trợ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổ chức xem xét đơn, lập và phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng, niêm yết công khai danh sách đối tượng được hưởng chính sách và thực hiện chi trả.</p>		
7.	<p>2. Phương thức chi hỗ trợ học tập:</p> <p>a) Các cơ sở giáo dục công lập chi trả tiền hỗ trợ học tập trực tiếp cho cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo, cho học sinh, sinh viên. Việc chi trả thực hiện theo tháng.</p> <p>b) Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chi trả tiền hỗ trợ học tập trực tiếp cho cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo; học sinh, sinh viên hoặc thông qua cha mẹ học sinh, sinh viên thuộc các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Tùy thuộc vào điều kiện thực tế của đối tượng được hưởng, việc chi trả có thể thực hiện theo tháng hoặc theo quý.</p>	<p><b>Điều 7. Phương thức chi trả hỗ trợ học tập</b></p> <p><b>1.</b> Đối với các cơ sở giáo dục công lập:</p> <p>a) Kinh phí thực hiện hỗ trợ học tập trong các cơ sở giáo dục công lập được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán. Việc phân bổ dự toán kinh hỗ trợ học tập cho cơ sở giáo dục công lập được thực hiện đồng thời với thời điểm phân bổ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Khi giao dự toán cho các cơ sở giáo dục công lập, cơ quan chủ quản phải ghi rõ dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học tập cho người học thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người đang theo học tại cơ sở giáo dục công lập và số lượng đối tượng được thụ hưởng.</p> <p>b) Kho bạc Nhà nước căn cứ hồ sơ rút dự toán thực hiện kiểm soát và chuyển tiền vào tài khoản của cơ sở giáo dục công lập đảm bảo trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.</p>	Quy định cụ thể

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
		<p>c) Căn cứ kinh phí hỗ trợ học tập được Kho bạc Nhà nước chuyển vào tài khoản, cơ sở giáo dục công lập chịu trách nhiệm chi trả cho đúng đối tượng được hỗ trợ học tập và quyết toán với Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ quan chủ quản theo phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.</p> <p><b>2.</b> Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập có cấp trung học phổ thông:</p> <p>a) Cơ sở giáo dục ngoài công lập có cấp trung học phổ thông gửi hồ sơ cho Sở Giáo dục và Đào tạo bao gồm:</p> <p>(i) Quyết định phê duyệt danh sách được hưởng chính sách hỗ trợ học tập có đầy đủ nội dung: họ tên, đối tượng, tổng số đối tượng thuộc diện được hỗ trợ học tập hiện đang theo học tại cơ sở giáo dục, mức hỗ trợ và kinh phí đề nghị hỗ trợ học tập; (ii) Hồ sơ xác nhận đúng đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ học tập.</p> <p>c) Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, thẩm định hồ sơ do cơ sở giáo dục phổ thông ngoài công lập, lập giấy rút dự toán gửi Kho bạc Nhà nước.</p> <p>d) Kho bạc Nhà nước căn cứ hồ sơ rút dự toán thực hiện kiểm soát và chuyển tiền vào tài khoản của cơ sở giáo dục ngoài công lập đảm bảo trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.</p> <p>d) Cơ sở giáo dục ngoài công lập chịu trách nhiệm chi trả cho học sinh trung học phổ thông, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh trung học phổ thông, học viên chương trình giáo dục phổ thông đang học tại</p>	

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
		<p>các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn và quyết toán kinh phí hỗ trợ học tập.</p> <p><b>3.</b> Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập khác</p> <p>a) Cơ sở giáo dục ngoài công lập gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người học đăng ký thường trú bao gồm: (i) Quyết định phê duyệt danh sách được hưởng chính sách hỗ trợ học tập có đầy đủ các nội dung: họ tên, đối tượng, tổng số đối tượng thuộc diện được hỗ trợ học tập hiện đang theo học tại cơ sở giáo dục, mức hỗ trợ và kinh phí đề nghị hỗ trợ học tập; (ii) Hồ sơ xác nhận đúng đối tượng hỗ trợ học tập.</p> <p>b) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người học đăng ký thường trú rà soát, thẩm định hồ sơ do cơ sở giáo dục ngoài công lập cung cấp, lập giấy rút dự toán gửi Kho bạc Nhà nước.</p> <p>c) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người học đăng ký thường trú chịu trách nhiệm tổ chức chi trả, quyết toán kinh phí với Kho bạc Nhà nước cho người học (hoặc cha, mẹ, người giám hộ của người học) đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, đại học, giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập (trừ người học chương trình giáo dục trung học phổ thông áp dụng tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định này).</p>	
8.	<p><b>Điều 6. Lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí</b></p> <p>1. Việc lập và phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chính sách chi hỗ trợ học tập cho trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân</p>	<p><b>Điều 8. Lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí</b></p>	<p>Điều chỉnh, bổ sung phù hợp</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>tộc thiểu số rất ít người được thực hiện theo quy định của <a href="#">Luật ngân sách nhà nước</a> và các văn bản hướng dẫn. Dự toán phải ghi rõ kinh phí thực hiện chính sách cấp hỗ trợ học tập cho trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người và số lượng đối tượng được hưởng.</p> <p>Kinh phí hỗ trợ học tập cho trẻ mẫu giáo và học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục công lập cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm phân bổ cho các cơ sở giáo dục công lập.</p> <p>Kinh phí hỗ trợ học tập cho trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm phân bổ qua Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở), Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với học sinh trung học phổ thông) hoặc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với học sinh, sinh viên học tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp) nơi trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú.</p> <p>2. Các cơ quan được phân bổ ngân sách theo quy định tại Nghị định này chịu trách nhiệm lập dự toán, thực hiện việc quản lý, chi trả kinh phí hỗ trợ học tập đúng đối tượng và</p>	<p>1. Việc lập và phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học tập cho người học thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người đang học tập tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân quy định tại Nghị định này được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Dự toán phải ghi rõ kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học tập cho người học thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người đang học tập tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và số lượng đối tượng được hưởng.</p> <p>a) Cơ sở giáo dục công lập căn cứ mức hỗ trợ học tập được quy định tại Nghị định này và số lượng đối tượng được hỗ trợ học tập để lập danh sách, xây dựng dự toán kinh phí đề nghị cấp tiền hỗ trợ học tập gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí thực hiện.</p> <p>b) Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục căn cứ mức hỗ trợ học tập được quy định tại Nghị định này và số lượng đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập của các cơ sở giáo dục ngoài công lập để lập danh sách, xây dựng dự toán kinh phí đối tượng được hỗ trợ học tập trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí thực hiện.</p> <p>2. Các cơ quan được phân bổ ngân sách theo quy định tại Nghị định này chịu trách nhiệm lập dự toán, thực hiện việc quản lý, chi trả kinh phí hỗ trợ học tập đúng</p>	

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>thanh quyết toán kinh phí với ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Quy trình, trách nhiệm và thẩm quyền trong lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí hỗ trợ học tập thực hiện theo quy định của <a href="#">Luật ngân sách nhà nước</a> và theo phân cấp quản lý hiện hành.</p> <p>3. Cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm bảo đảm kinh phí hỗ trợ, hướng dẫn quản lý và kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện.</p> <p>4. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, cấp phát, thanh toán kinh phí hỗ trợ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát, thanh toán các khoản chi ngân sách qua Kho bạc Nhà nước; các chế độ chi tiêu và các quy định tại Nghị định này.</p> <p>5. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào hướng dẫn về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, số lượng đối tượng được hưởng xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ học tập, tổng hợp chung trong dự toán chi ngân sách nhà nước của địa phương gửi Bộ Tài chính cùng thời gian báo cáo dự toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch; đồng thời, gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp quản lý.</p>	<p>đối tượng và thanh quyết toán kinh phí với ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật. Quy trình, trách nhiệm và thẩm quyền trong lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí hỗ trợ học tập thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và theo phân cấp quản lý hiện hành.</p> <p>3. Cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm bảo đảm kinh phí hỗ trợ, hướng dẫn quản lý và kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện.</p> <p>4. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, cấp phát, thanh toán kinh phí hỗ trợ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát, thanh toán các khoản chi ngân sách qua Kho bạc Nhà nước; các chế độ chi tiêu và các quy định tại Nghị định này.</p> <p>5. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào hướng dẫn về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, số lượng đối tượng được hưởng xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ học tập, tổng hợp chung trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục đào tạo của địa phương theo chế độ quy định.</p> <p>6. Các bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ học tập cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc theo chế độ quy định.</p>	
9.	<p><b>Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học tập</b></p> <p>1. Nguồn kinh phí chi trả chính sách hỗ trợ đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại Nghị định này được cân đối trong nguồn</p>	<p><b>Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học tập</b></p> <p>1. Nguồn kinh phí chi trả chính sách hỗ trợ học tập cho người học thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người đang học tập tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo</p>	Cơ bản giữ nguyên, chỉ điều chỉnh để phù hợp

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, đào tạo hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Ngân sách trung ương thực hiện hỗ trợ ngân sách địa phương theo quy định của <a href="#">Luật ngân sách nhà nước</a>, các văn bản hướng dẫn luật và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.</p>	<p>dục quốc dân quy định tại Nghị định này được cân đối trong nguồn kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, đào tạo hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Ngân sách trung ương thực hiện hỗ trợ ngân sách địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn luật và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.</p>	
10.	<p><b>Điều 8. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Bộ Giáo dục và Đào tạo</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định này, hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>b) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định này đối với các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục đại học.</p> <p>c) Hướng dẫn các nội dung liên quan đến chính sách ưu tiên tuyển sinh đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người trong quy chế tuyển sinh của các cấp học thuộc chức năng quản lý của Bộ.</p> <p>2. Bộ Tài chính</p> <p>Bố trí nguồn kinh phí thường xuyên hỗ trợ các địa phương thực hiện chính sách quy định tại Nghị định này trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.</p>	<p><b>Điều 10. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Bộ Giáo dục và Đào tạo</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định này, hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>b) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định này đối với các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học.</p> <p>c) Hướng dẫn các nội dung liên quan đến chính sách ưu tiên tuyển sinh đối với người học thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người đang học tập tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trong quy chế tuyển sinh đại học, sau đại học, tuyển sinh du học nước ngoài sử dụng nguồn ngân sách nhà nước thuộc chức năng quản lý của Bộ.</p> <p>2. Bộ Tài chính</p>	<p>Cơ bản giữ nguyên, chỉ điều chỉnh để phù hợp với tình hình sau sắp xếp</p>



TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>a) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định này đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hằng năm báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>b) Hướng dẫn các nội dung liên quan đến chính sách ưu tiên tuyển sinh đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người trong quy chế tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.</p> <p>4. Ủy ban Dân tộc</p> <p>Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành ở trung ương và các địa phương chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách quy định tại Nghị định này.</p> <p>5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> <p>a) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.</p> <p>b) Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo đảm việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ của năm học; hằng năm tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chính sách cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Bố trí nguồn kinh phí thường xuyên hỗ trợ các địa phương thực hiện chính sách quy định tại Nghị định này trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.</p> <p>3. Bộ Dân tộc và Tôn giáo</p> <p>Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành ở trung ương và các địa phương chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách và tham mưu Danh sách các dân tộc thiểu số rất ít người trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> <p>a) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho người học thuộc dân tộc thiểu số rất ít người.</p> <p>b) Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo đảm việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ của năm học; hằng năm tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chính sách cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ</p>	

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
11.	<p><b>Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp</b></p> <p>Trẻ em, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người đang được hưởng chính sách hỗ trợ học tập theo quy định tại Quyết định số <a href="#">2123/QĐ-TTg</a> ngày 22 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015 tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này kể từ ngày Nghị định có hiệu lực nhưng không phải nộp đơn và xét duyệt lại cho đến khi kết thúc năm học. Từ năm học tiếp theo, các đối tượng trên thực hiện theo các quy định tại Nghị định này.</p>	<p><b>Điều 11. Hiệu lực thi hành và Điều khoản chuyển tiếp</b></p> <p>1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ....., thay thế cho Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/2017.</p> <p>2. Trẻ mẫu giáo, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đã được hưởng chính sách ưu tiên tuyển sinh tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP nhưng không thuộc đối tượng thụ hưởng tại Nghị định này thì tiếp tục được thụ hưởng chính sách hỗ trợ học tập tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP cho đến hết cấp học tại cơ sở giáo dục đó.</p> <p>3. Sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp đã được hưởng chính sách ưu tiên tuyển sinh tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP nhưng không thuộc đối tượng thụ hưởng tại Nghị định này thì được tiếp tục thụ hưởng chính sách hỗ trợ học tập tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP cho đến hết khóa học hoặc chương trình đào tạo.</p>	<p>Điều chỉnh để phù hợp thực tế</p> <p>Áp dụng với trường hợp 1 số dân tộc (La Hủ, La Ha có khả năng không thuộc danh sách các DTTS RIN, do căn cứ vào số dân đã trên 10.000 người.)</p>
12.	<p><b>Điều 10. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành Nghị định</b></p> <p>1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.</p> <p>2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh,</p>		<p>Đã gộp lên điều 11</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.		
13.		<p><b>Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều 8, Điều 9 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách, như sau:</b></p> <p>1. Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền phê duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú và trình tự, thủ tục cấp kinh phí thực hiện đối với các cơ sở giáo dục mầm non quy định tại Điều 8 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền phê duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú và trình tự, thủ tục cấp kinh phí, hỗ trợ gạo đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tại Điều 9 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.</p> <p>3. Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền cấp kinh phí và hỗ trợ gạo cho học sinh dân tộc nội trú của các cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp</p>	<p>Bổ sung</p> <p>Tích hợp các nội dung liên quan đến phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính cần sửa đổi tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP vào Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 57/2017/NĐ-CP, giảm bớt số lượng Nghị định trình ban hành theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Tiến Châu.</p>

TT	<b>Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/ 2017 của Chính phủ quy định quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với người học dân tộc thiểu số rất ít người</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
		<p>xã quy định tại Điều 10 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.</p> <p>4. Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí hỗ trợ cho trẻ em nhà trẻ, học sinh và hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (không bao gồm hỗ trợ gạo) quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 12 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.”</p>	